

Số: 22/2025/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 18 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân & gia đình thụ lý số: 21/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2025, giữa:

* **Anh Bàn Phúc T** – sinh năm 1992. Là nguyên đơn. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn T, xã V, tỉnh Thái Nguyên.

* **Chị Bàn Thị Tr (Bàn Thị Ch)** – sinh năm 1992. Là bị đơn. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn T, xã V, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Bàn Phúc T và chị Bàn Thị Tr.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Anh Bàn Phúc T và chị Bàn Thị Tr thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Anh Bàn Phúc T và chị Bàn Thị Tr thoả thuận, thống nhất như sau:
 - Anh Bàn Phúc T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên là Bàn Thừa Ng, sinh ngày 17/09/2014 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Bàn Phúc T không yêu cầu chị Bàn Thị Tr cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng.

Chị Bàn Thị Tr có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của các con chung khi cần thiết các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Bàn Phúc T phải chịu 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm của vụ án Hôn nhân gia đình. Chị Bàn Thị Tr phải chịu 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm của vụ án Hôn nhân gia đình.

Ghi nhận việc anh Bàn Phúc T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án Hôn nhân gia đình với tổng số tiền là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) mà chị Tr đã nộp theo biên lai số 0000716 ngày 20/8/2025 tại cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên. Anh Bàn Phúc T được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh + BBGN;
- VKSND Khu vực 7;
- THADS tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã N, tỉnh Thái Nguyên;
- (Nơi đăng ký kết hôn)
- Các đương sự;
- Lưu HS, VT;

THẨM PHÁN

Hoàng Ngọc Anh